TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HSST.

Ngày: 07/01/2026.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Liên và bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Dũng – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07/01/2026 tại Hội trường A - Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2025/TLST-HS, ngày 05 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2025/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo.

1. Họ tên: **Nguyễn Xuân H**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Số nhà 58, Q14, t1, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Xuân C, sinh năm 1975; Con bà: Trần Thị Tr, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 11 tháng 6 năm 2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Trần Hưng H**, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Số nhà 26, đường 4A, t2, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

Trình độ học vấn:11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Trần Hưng H, sinh năm 1976; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; Bị cáo có vợ: Phạm Thị Thanh T, sinh năm 2002; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ, sinh tháng 12/2025; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 11 tháng 6 năm 2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị Tr, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Số nhà 58, Q14, t1, phường T, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Ông Nguyễn Anh N, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Buôn J, phường T, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Số nhà 26, t2, phường T, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

4. Bà Trần Thị L, sinh năm: 1976; Địa chỉ: T1, phường T, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Số nhà 58, Q14, t1, phường T, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

6. Ông Hồ Sỹ Hoàng H, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Số 463, t4, phường T, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Phạm Ngọc D, sinh năm: 1990; Địa chỉ: T1, phường T, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Ông Phạm Mạnh H, sinh năm: 1988; Địa chỉ: T3, phường T, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2025, Nguyễn Xuân H sử dụng tài khoản Zalo có tên "H Nguyễn" đăng nhập bằng số điện thoại 0949636543 của H gọi cho Nguyễn Anh N, sinh năm 1996, trú tại buôn J, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk) qua tài khoản Zalo có tên: "A N" có số điện thoại đăng ký Zalo là 0941396066 để hỏi có chỗ nào mua ma túy đá không, thì N trả lời: *"Để anh xem đã!"*. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Hưng H1 mang cà phê sang nhà của gia đình H tại t1, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk), để uống cùng với H tại phòng ngủ của H. Tại đây, H hỏi H1: *"Còn tiền không, góp 100 để chơi?"* (có nghĩa là H rủ H1 góp 100.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng), thì H1 đồng ý. Nhưng H nói hiện không có tiền để H1 về hỏi xin tiền đã. Lúc này, N gọi điện thoại cho H1 nói hiện giờ đã có người bán ma túy đá ở trên phố, thì H có lên phố lấy được không. H trả lời: *"H1 cũng đang uống cà phê ở đây, H1 có xe để em nhờ H1 chạy lên!"*. N nói: *"anh còn 200.000 đồng"*, H nói với N để em xin thêm 100.000 đồng cùng góp mua 300.000 đồng ma túy đá. H nói với H1: *"Giờ bạn chạy lên phố để N nó gọi bên chỗ nào đó lấy hàng!"* (có nghĩa là H chạy lên phố để N chỉ chỗ lấy ma túy), thì H1 đồng ý. Khi H1 vừa đi, thì N gọi điện lại cho H hỏi H1 đi chưa, thì H trả lời: *"H1 đi rồi, gửi mã QR cho em!",* nhưng không thấy N gửi mà sau đó thấy H1gửi mã QR tài khoản ngân hàng MB tên HO SY HOANG H, số tài khoản 39119999993 cho H. Sau khi nhận mã QR từ H1, H nói với mẹ của

H là bà Trần Thị Tr, trú cùng địa chỉ với H, xin 100.000 đồng để tiêu xài cá nhân, thì bà Tr đồng ý. Sau đó, H mượn điện thoại của bà Tr và sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0231000561585 của bà Tr chuyển khoản cho tài khoản ngân hàng MB tên HO SY HOANG H, số tài khoản 39119999993 số tiền 100.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H1 đến nhà đưa cho H 01 gói nhựa bịt kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy đá, rồi H1 về nhà thay quần áo (do bị mưa ướt). H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu ở trong hộc bàn ra, rồi bỏ hết ma túy đá vào trong nỏ thủy tinh do H tự chế và dùng quẹt gas có in chữ "PIONEER" châm lửa đốt nóng ma túy bên trong nỏ thủy tinh làm bốc khói, rồi tự hút khoảng 04 hơi vào cơ thể qua đường miệng. Sau đó, H cất lại bộ dụng cụ có ma túy đá vào lại hộc bàn, rồi nằm chơi điện thoại. Khoảng 10 phút sau, H1 đến phòng của H rồi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý từ trong hộc bàn ra, sau đó H và H1 thay phiên nhau tự đốt, tự sử dụng hết số ma túy đá trong phòng ngủ của H. Sau khi sử dụng ma túy xong, thì H và H1 nằm chơi điện thoại ở trong phòng ngủ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi H và H1 đang nằm chơi điện thoại trong phòng ngủ của H, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, tạm giữ toàn bộ tang vật.

* Kết quả xét nghiệm chất ma tuý tại Bệnh viện đa khoa thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, xác định: Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H, dương tính với ma túy, loại: Amphetamin.

* Tại Kết luận giám định số 1058/KL-KTHS ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

"Bột chất rắn màu trắng bám dính bên trong 01 (một) gói nhựa trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, vì lượng chất bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

Chất lỏng màu trắng đục bên trong 01 (một) lọ nhựa hình trụ có nắp màu bạc và 01 (một) ống thủy tinh có một đầu hình cầu rỗng được niêm phong gửi giám định có tìm thấy ma túy, loại: Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Toàn bộ bao gói, đồ vật đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu".

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKS-KV1 ngày 03/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự như nội dung bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS-KV1 ngày 03/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân H** mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Hưng H** mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

**/ Các biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Về phần xử lý vật chứng:* Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm từ 01 (một) lọ nhựa hình trụ có nắp màu bạc, bên trong có chứa một ít chất lỏng màu trắng đục, được đục 02 (hai) lỗ, trong đó 01 (một) lỗ có gắn ống hút nhựa, 01 (một) lỗ gắn ống thủy tinh có một đầu hình cầu rỗng; 01 (một) quẹt gas có in chữ nội dung "PIONEER"; 01 (một) quẹt gas tự chế và 01 (một) gói nhựa trong suốt bên trong có bám dính bột chất rắn màu trắng. Là các công cụ mà các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H đã sử dụng vào việc phạm tội, là các vật chứng của vụ án.

Đề nghị tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động cảm ứng có số IMEI: 359251347812808, kèm sim số 0925248307; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng có số IMEI: 867469054681308, kèm sim số 0935499297 và 0879557557 và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng có số IMEI: 867939047352753, kèm sim số 0947919876 và 0949636543. Là các tài sản của các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H, các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả 01(một) xe mô tô nhãn hiệu PLAGGIO, màu trắng, số loại VESPA, biển số 47C-253.23 là tài sản của bà Nguyễn Thị H. Việc bị cáo Trần Hưng H sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội, thì bà H không biết. Do đó trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà H nhận quản lý, sử dụng.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H đã khai nhận: Vào ngày 11 tháng 6 năm 2025, Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H đã cùng góp tiền để Trần Hưng H đi mua ma túy, loại: Methamphetamine, sau đó mang về phòng ngủ trong nhà của gia đình Nguyễn Xuân H tại t1, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là t1, phường T, tỉnh Đắk Lắk) để sử dụng. Nguyễn Xuân H đã chuẩn bị và cung cấp 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm từ 01 (một) lọ nhựa hình trụ có nắp màu bạc, bên trong có chứa một ít chất lỏng màu trắng đục, được đục 02 (hai) lỗ, trong đó 01 (một) lỗ có gắn ống hút nhựa, 01 (một) lỗ gắn ống thủy tinh có một đầu hình cầu rỗng; 01 (một) quẹt gas có in chữ nội dung "PIONEER"; 01 (một) quẹt gas tự chế, để H và H1 cùng sử dụng trái phép chất ma tuý. Đến 16 giờ 30 phút, thì bị phát hiện bắt quả tang và tạm giữ vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Như vậy có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

1." Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm sự thống nhất quản lý ma túy của Nhà nước, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Các bị cáo nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện nặng làm hủy hoại sức khỏe con người, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, tội phạm về hình sự như cướp giật, trộm cắp….. Hiện nay, loại tội phạm về ma túy đang diễn ra phức tạp, nhất là đối với tầng lớp thanh, thiếu niên, tệ nạn này vẫn đang là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội. Một trong những biện pháp nhằm đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy là việc xử lý các hành vi phạm tội về ma túy thật nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H đã cùng góp tiền để Trần Hưng H đi mua ma túy, loại: Methamphetamine, sau đó mang về phòng ngủ trong nhà của gia đình Nguyễn Xuân H để cùng sử dụng. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi

phạm tội của mình gây ra và xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét về nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, khi phạm tội các bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo H có ông nội là ông Trần Xuân S và bà nội là bà Trần Thị Ph là người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo H1 và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo H, để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

Trong vụ án này: Đối với tài khoản số 0231000561585 Ngân hàng Vietcombank xác định được là của bà Trần Thị Tr (mẹ của bị cáo Nguyễn Xuân H). Sau khi nhận được mã QR (tài khoản ngân hàng MB tên HO SY HOANG H, số tài khoản 39119999993) do Trần Hưng H1 chuyển đến. Nguyễn Xuân H đã xin bà Tr số tiền 100.000 đồng để tiêu xài cá nhân (nhưng mục đích là để H mua ma túy về sử dụng cùng với H1), thì bà Tr đồng ý. Nguyễn Xuân H đã lấy điện thoại của bà Tr, dùng tài khoản của bà Tr để chuyển 100.000 đồng vào tài khoản số 39119999993 Ngân hàng MB tên HO SY HOANG H. Việc bị cáo Nguyễn Xuân H xin tiền và dùng điện thoại của bà Trần Thị Tr để chuyển khoản tiền mua ma túy, thì bà Tr không biết, không liên quan và không được hưởng lợi gì. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý đối với bà Trần Thị Tr là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với ông Nguyễn Xuân C và bà Trần Thị Tr là chủ sở hữu của căn phòng mà các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H đã sử dụng để làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, việc các bị cáo Nguyễn Xuân H, Trần Hưng H sử dụng căn phòng trên để tổ chức sử dụng trái phép ma túy thì ông Nguyễn Xuân C, bà Trần Thị Tr không biết, không đồng ý. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không để cập xử lý đối với ông Nguyễn Xuân C, bà Trần Thị Tr và căn phòng thuộc căn nhà trên là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với Nguyễn Anh N, quá trình điều tra xác định: Ban đầu Nguyễn Xuân H liên hệ với Nguyễn Anh N để hỏi cùng góp tiền mua ma túy. Tuy nhiên, N không gửi mã QR để H chuyển khoản cho N. Kết quả kiểm tra điện thoại và tài khoản ngân hàng không phát sinh thông tin liên hệ và giao dịch giữa Nguyễn Anh N với Nguyễn Xuân H, Trần Hưng H và Hồ Sỹ Hoàng H về việc mua bán ma túy. Nên không đủ căn cứ để chứng minh Nguyễn Anh N góp tiền mua ma túy với

Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý đối với Nguyễn An N là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979, trú tại t1, phường T, tỉnh Đắk Lắk, xác định: Là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 47C1-252.23, nhãn hiệu PLAGGIO, màu trắng, số loại VESPA. Xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị H mua lại của bà Phạm Thị M, sinh năm 1983, trú tại t12, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Việc bị cáo Trần Hưng H tự ý lấy xe mô tô trên của bà H làm phương tiện phạm tội, thì bà Nguyễn Thị H không biết, không liên quan và không hưởng lợi gì. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý đối với bà Nguyễn Thị H và chiếc xe mô tô trên là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với tài khoản số 39119999993 Ngân hàng MB tên HO SY HOANG H: Được xác định là tài khoản của Hồ Sỹ Hoàng H, sinh năm 1993, trú tại t4, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra xác định: Giữa Hồ Sỹ Hoàng H, Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H có mối quan hệ xã hội với nhau. Trước ngày 11 tháng 6 năm 2025, Hồ Sỹ Hoàng H đã nhiều lần cho Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H vay tiền bằng hình thức chuyển khoản thông qua tài khoản cá nhân của các đối tượng. Ngày 11 tháng 6 năm 2025, Nguyễn Xuân H liên hệ với Nguyễn Anh N, qua tài khoản Zalo có tên: "A N". Mục đích của H khi liên hệ với N và yêu cầu N gửi số tài khoản để H chuyển tiền là để cùng N mua chung ma túy về sử dụng. Tuy nhiên, N không có chỗ mua ma túy và không gửi số tài khoản cho H, nên khi nhận được mã QR (tài khoản ngân hàng MB tên HO SY HOANG H, số tài khoản 39119999993) do H1 gửi. Cho rằng H1 tìm được chỗ mua ma túy nên H đã chuyển tiền (từ tài khoản của mẹ H) vào số tài khoản này. Làm việc với Cơ quan điều tra Trần Hưng H khai nhận ma túy được mua của Hồ Sỹ Hoàng H, do H hướng dẫn chỉ chỗ cho H1 lấy ma túy thông qua việc gọi điện thoại qua messeger. Tuy nhiên, Hồ Sỹ Hoàng H không thừa nhận nội dung do Trần Hưng H1 khai nhận về việc chỉ dẫn cho H1 lấy ma túy. Xét thấy: Giữa Nguyễn Xuân H và Hồ Sỹ Hoàng H không có sự trao đổi trước với nhau về việc mua bán ma túy để sử dụng; Giữa Trần Hưng H và Hồ Sỹ Hoàng H cũng không có sự trao đổi trước với nhau về nội dung mua bán ma túy để sử dụng – qua kết quả kiểm tra điện thoại. Trần Hưng H không trực tiếp nhận ma túy từ Hồ Sỹ Hoàng H (lấy ma túy có sẵn tại cây cột điện). Mặt khác, Trần Hưng H khai nhận ma túy được mua của Hồ Sỹ Hoàng H, nhưng không cung cấp được chứng cứ, tài liệu chứng minh về lời trình bày của mình (ngoài việc H1 nói có gọi điện thoại cho H nhưng không có tin nhắn hoặc tài liệu, chứng cứ nào khác). Đối với số tiền 100.000 đồng Nguyễn Xuân H dùng tài khoản của bà Trần Thị Tr chuyển khoản cho Hồ Sỹ Hoàng H: H trình bày đó là tiền Nguyễn Xuân H trả nợ cho Hồ Sỹ Hoàng H. Khi biết thông tin này, Hồ Sỹ Hoàng H đã chuyển khoản 100.000 đồng vào tài khoản của Trần Hưng H và yêu cầu H1 trả lại cho H. Nội dung này phù hợp với kết quả sao kê chuyển khoản, phù hợp với lời trình bày của Hồ Sỹ Hoàng H và được Trần Hưng H thừa nhận. Do đó, không đủ căn cứ để chứng minh số ma túy Trần Hưng H lấy về đưa cho Nguyễn Xuân H và cùng nhau sử dụng, là do Hồ Sỹ Hoàng H đã bán cho Nguyễn Xuân H

và Trần Hưng H. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý đối với Hồ Sỹ Hoàng H là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H, Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ là phù hợp nên cần chấp nhận.

[4] *Các biện pháp tư pháp*: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Về phần xử lý vật chứng:* Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm từ 01 (một) lọ nhựa hình trụ có nắp màu bạc, bên trong có chứa một ít chất lỏng màu trắng đục, được đục 02 (hai) lỗ, trong đó 01 (một) lỗ có gắn ống hút nhựa, 01 (một) lỗ gắn ống thủy tinh có một đầu hình cầu rỗng; 01 (một) quẹt gas có in chữ nội dung "PIONEER"; 01 (một) quẹt gas tự chế và 01 (một) gói nhựa trong suốt bên trong có bám dính bột chất rắn màu trắng. Là các công cụ mà các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H đã sử dụng vào việc phạm tội, là các vật chứng của vụ án.

Cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động cảm ứng có số IMEI: 359251347812808, kèm sim số 0925248307; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng có số IMEI: 867469054681308, kèm sim số 0935499297 và 0879557557 và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng có số IMEI: 867939047352753, kèm sim số 0947919876 và 0949636543. Là tài sản của các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H đã sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu PLAGGIO, màu trắng, số loại VESPA, biển số 47C-253.23 là tài sản của bà Nguyễn Thị H. Việc bị cáo Trần Hưng H sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội, thì bà H không biết. Do đó trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà H nhận quản lý, sử dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1.Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân H** 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/6/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo **Trần Hưng H** 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/6/2025.

*/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Về phần xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm từ 01 (một) lọ nhựa hình trụ có nắp màu bạc, bên trong có chứa một ít chất lỏng màu trắng đục, được đục 02 (hai) lỗ, trong đó 01 (một) lỗ có gắn ống hút nhựa, 01 (một) lỗ gắn ống thủy tinh có một đầu hình cầu rỗng; 01 (một) quẹt gas có in chữ nội dung "PIONEER"; 01 (một) quẹt gas tự chế và 01 (một) gói nhựa trong suốt bên trong có bám dính bột chất rắn màu trắng. Là các công cụ mà các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H đã sử dụng vào việc phạm tội, là các vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động cảm ứng có số IMEI: 359251347812808, kèm sim số 0925248307; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng có số IMEI: 867469054681308, kèm sim số 0935499297 và 0879557557 và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng có số IMEI: 867939047352753, kèm sim số 0947919876 và 0949636543. Là tài sản của các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H đã sử dụng làm phương tiện phạm tội.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Đắk Lắk ngày 08/12/2025).

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu PLAGGIO, màu trắng, số loại VESPA, biển số 47C-253.23 là tài sản của bà Nguyễn Thị H. Việc bị cáo Trần Hưng H sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội, thì bà H không biết nên trả lại cho bà H nhận quản lý, sử dụng.

* Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Hưng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

- Phân trại B – Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Phòng THADS khu vực 1;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Thanh